TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN NAM TỪ LIÊM** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **06/2017**/QĐST- HNGĐ	Nam Từ Liêm, ngày 10 tháng 01 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ Điều 212 và điều 213 - Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 - Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào khoản 8, điều 27 pháp lệnh án phí, lệ phí toà án năm 2009.

Căn cứ nghị quyết số 01/2012/NQ – HĐTP ngày 13/6/2012.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 12 năm 2016 về việc các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thoả thuận được với nhau về giải quyết toàn bộ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số: 389/2016/TLST - HNGĐ ngày 02 tháng 12 năm 2016.

Xét thấy: Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 12 năm 2016 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Trần Thị T & anh Lưu Minh N

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Trần Thị T, sinh năm 1971

- Bị đơn: Anh Lưu Minh N, sinh năm 1968

Địa chỉ: Số nhà 19 ngách 322/95/29 đường chùa Nhân Mỹ, phường Mỹ Dình 1,quận Nam Từ Liêm, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

3. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung là Lưu Thị Thu T sinh năm 1988 và Lưu Thị Hải Y sinh năm 1995. Các cháu đã trưởng thành.

- Về tài sản chung: Anh N chị T có tài sản chung nhưng xin tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa giải quyết.

- Về nợ: Chị T có vay nợ riêng xin tự trả không yêu cầu Tòa giải quyết.

Về án phí: Chị T tự nguyện chịu 200.000đ án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền 200.000đ dự phí chị đã nộp biên lai số 06711 ngày 28/11/2016 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm. Chị T đã nộp đủ án phí.

4.Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NAM TỪ LIÊM
Thẩm phán

***Nơi nhận*:**
- Viện kiểm sát quận Nam Từ Liêm
- Các đương sự
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm
- Lưu HS, VP
- TAND thành phố Hà Nội.
- UBND phường Mỹ Đình 1,quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội (Số24; Đăng ký ngày 01/4/1988)

Đào Đức Cần